TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 53/2020/HS-ST
Ngày 27/7/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Ngọc Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thị Thúy,
2. Bà Nguyễn Thị Phương Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Phạm Sỹ Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2020, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 56/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 54/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1997 tại huyện G, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú: Thôn TX, xã H, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th và bà Nguyễn Thị Q; vợ, con chưa có; tiền sự: không; tiền án (01): Bản án số 79/2017/HSST ngày 19/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xử phạt T 13 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy; bị bắt tạm giữ ngày 29/5/2020 đến ngày 04/6/2020 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 20 giờ ngày 29/5/2020, T đi bộ từ nhà ở của mình tại thôn TX, xã H, huyện Gia Lộc ra khu vực ngã tư thị tứ H, xã H, huyện Gia Lộc rồi đi nhờ xe của một người đi đường (không quen biết) đến khu vực cầu vượt TN thuộc thị trấn G, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương, với mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, T xuống xe đi bộ lang thang thì gặp một người đàn ông không quen biết, không rõ tên, tuổi, địa chỉ đang sử dụng ma túy. T hỏi ông ta "*có đồ bán không*". Người đàn ông này hiểu ý

T hỏi mua ma túy nên hỏi lại T "*Mua bao nhiêu"*. T nói *"cho em 300.000đồng đá, 100.000đồng trắng"*. Người đàn ông đồng ý và bảo T đứng đợi. Một lúc sau, người đàn ông quay lại, T đưa cho ông ta 400.000đồng, người đàn ông nhận tiền và đưa cho T 01 túi nilong màu trắng và 01 gói giấy nhỏ màu trắng có dòng kẻ ô li (T hiểu bên trong có chứa ma túy đá và heroine. Sau đó người đàn ông bỏ đi. T cầm 02 gói ma túy vừa mua được ở trong lòng bàn tay trái, đi bộ để về nhà. Khi đi đến khu vực xóm Đ, thôn P, xã H, huyện Gia Lộc thì bị lực lượng Công an xã HD, huyện Gia Lộc phát hiện bắt quả tang lúc 20 giờ 45 phút cùng ngày; thu giữ trong lòng bàn tay trái của T 01 túi nilon màu trắng, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng và 01 gói giấy nhỏ màu trắng có dòng kẻ ôli, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (*được niêm phong ký hiệu M*). T khai nhận đó là Heroine và ma túy đá, cất giấu với mục đích để sử dụng cho bản thân. Vụ án được Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Gia Lộc điều tra làm rõ.

Tại Kết luận giám định số 231/KLGĐ-PC09 ngày 01/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

"5.1/ Chất rắn (dạng tinh thể) mầu trắng niêm phong trong phong bì ký hiệu M, ghi thu của Nguyễn Văn T, gửi đến giám định khối lượng 0,223g (Không phẩy hai trăm hai mươi ba gam) là ma túy, loại Methamphetamine.

5.2/ Chất bột (dạng cục) mầu trắng niêm phong trong phong bì ký hiệu M, ghi thu của Nguyễn Văn T, gửi đến giám định khối lượng là: 0,055g (Không phẩy không trăm năm mươi lăm gam) là ma túy, loại Heroine.

Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ- CP ngày 15/5/2018.

Heroine nằm trong danh mục I, STT: 9, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.../."

Như vậy, tổng khối lượng 02 chất ma túy loại Heroine và loại Methamphetamine mà T cất giấu là: 0,055gam + 0,223gam = 0,278gam.

Tại Cáo trạng số 56/CT-VKS ngày 03/7/2020 Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương đã truy tố Nguyễn Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (viết tắt: BLHS).

Tại phiên tòa:

Đại diện VKSND huyện Gia Lộc giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS); Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Xử phạt bị cáo T từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ

29/5/2020. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định; Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình, công nhận kết luận điều tra, quyết định truy tố, nội dung bản luận tội của VKSND huyện Gia Lộc đối với bị cáo là đúng và nói lời sau cùng xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lộc, Điều tra viên, VKSND huyện Gia Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người chứng kiến sự việc, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 20 giờ 45 phút ngày 29/5/2020, tại khu vực xóm Đ thuộc thôn P, xã H, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương, lực lượng Công an xã HD, huyện Gia Lộc đã phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn T đang có hành vi cất giấu trái phép trong lòng bàn tay trái 01 gói Heroine có khối lượng là 0,055gam và 01 gói Methamphetamine có khối lượng 0,223gam; tổng khối lượng 02 chất ma túy loại Heroine và Methamphetamine là 0,278gam. T khai cất giấu 02 gói ma túy đó với mục đích để sử dụng cho bản thân.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ ma túy bị Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nhưng bị cáo vẫn cố tình cất giấu 01 gói Heroine có khối lượng là 0,055gam và 01 gói Methamphetamine có khối lượng 0,223gam, tổng cộng là 0,278gam ma túy để sử dụng, nhằm thỏa mãn cơn nghiện của mình. VKSND huyện Gia Lộc truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Ma túy nói chung trong đó có Heroine và Methamphetamine nói riêng có tác hại rất lớn đến con người cũng như toàn xã hội. Nó không chỉ là nguyên nhân lây

truyền căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS mà còn là nguồn phát sinh các loại vi phạm, tội phạm khác. Do đó cần thiết phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ tác dụng giáo dục, trừng trị, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về nhân thân, tiền án, tiền sự, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy: Bị cáo có 1 tiền án năm 2017 bị Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xử phạt 13 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy (theo Bản án số 79/2017/HSST ngày 19/9/2017). Ngày 19/7/2018, T chấp hành xong án phạt tù (theo Giấy chứng nhận số 839/GCN ngày 19/7/2018 của Trại giam Hoàng Tiến- Tổng cục VIII), ngày 08/11/2017 nộp án phí. Như vậy, tính đến thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới với lỗi cố ý (ngày 29/5/2020) bản án trên chưa được xóa án tích theo quy định của pháp luật nên thuộc trường hợp "Tái phạm" theo quy định tại khoản 1 Điều 53 BLHS. Do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[6] Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, tiền án, tiền sự của bị cáo, HĐXX thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để Nhà nước giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng: Số ma túy được hoàn lại sau giám định là 0,182gam Methamphetamine được niêm phong trong phong bì số 231/KLGĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương. Đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[9] Về nguồn gốc số ma tuý thu giữ: Bị cáo khai mua 02 gói ma túy của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ ở khu vực cầu vượt TN thị trấn G, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương. Quá trình điều tra, cơ quan CSĐT- Công an huyện Gia Lộc không xác định được người bán ma túy cho T là ai nên không có căn cứ xử lý. Do đó, HĐXX không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo bị tuyên có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, các điều 135, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 29/5/2020).

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định là 0,182gam Methamphetamine, được niêm phong trong phong bì số 231/KLGĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương. (Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Gia Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc ngày 07 tháng 7 năm 2020).

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (27/7/2020).

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra- Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan Thi hành án hình sự- Công an huyện Gia Lộc;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ- Công an huyện Gia Lộc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Thị Ngọc Mai